

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 345/2017/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Anh Lê Thành S, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người yêu cầu: Chị Huỳnh Thị Mộng X, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thành S và chị Huỳnh Thị Mộng X.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Huỳnh Thị Mộng X trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Minh Đ, sinh ngày 08/3/2003. Anh Lê Thành S trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Minh K1, sinh ngày 20/11/2007. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đ mỗi tháng 1.000.000 đồng. Hình thức cấp dưỡng: Mỗi tháng một lần, thời hạn cấp

dưỡng tính từ tháng 12/2017 cho đến khi cháu Đ tròn 18 tuổi. Chị Xuân không phải cấp dưỡng nuôi cháu K1 do anh S không yêu cầu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh S, chị X thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh S, chị X thống nhất không có nên không đề cập.

Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Anh Lê Thành S và chị Huỳnh Thị Mộng X mỗi người phải nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai thu số \*\*\*\*\*, \*\*\*\*\*, cùng ngày \*\*/\*\*/\*\*\*\* của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã T, huyện M (24/2003);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng Kim Sang**